|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG HNQT ISCHOOL**  ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP  *(Đề có 04 trang)* | **KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021**  **Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI**  **Môn thi thành phần: GDCD**  *Thời gian làm bài: 50 phút, không kê thời gian phát đề* |

**Câu 1.** Pháp luật mang bản chất của xã hội vì  
**A.** pháp luật là nền tảng của sự phát triển xã hội.  
**B.** pháp luật bắt nguồn từ xã hội.  
**C.** pháp luật đem đến một hệ thống chính trị hoàn chỉnh.  
**D.** pháp luật góp phần giữ vững an ninh xã hội.

**Câu 2.** Pháp luật và đạo đức là hai hiện tượng  
**A.** đều mang tính quy phạm.  
**B.** đều mang tính bắt buộc chung.  
**C.** đều là quy phạm tồn tại ở dạng thành văn.  
**D.** đều do Nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận.

**Câu 3.** Cơ sở để truy cứu trách nhiệm pháp lý của chủ thể là  
**A.** mức độ gây thiệt hại của hành vi. **B.** khả năng nhận thức hành vi.  
**C.** ý chí của chủ thể. **D.** hành vi vi phạm pháp luật.

**Câu 4.** Anh Z trốn tránh nghĩa vụ phụng dưỡng cha mẹ. Xét về hành vi, anh Z đã  
**A.** thực hiện hành vi mà pháp luật cấm.  
**B.** sử dụng quyền hạn vượt quá giới hạn cho phép.  
**C.** không làm tròn trách nhiệm của một người con.  
**D.** không thực hiện nghĩa vụ mà pháp luật bắt buộc phải thực hiện.

**Câu 5.** Hành vi nào sau đây là hành vi vi phạm dân sự?  
**A.** Chị D chạy xe vượt đèn đỏ.  
**B.** Anh P có hành vi chống đối người thi hành công vụ.  
**C.** Chị K lợi dụng quyền hạn ăn hối lộ tài sản của công ty.  
**D.** Anh V đã không làm tròn nghĩa vụ đã ký trong hợp đồng dân sự.

**Câu 6.** B bị công an quận X bắt vì hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép động vật quý hiếm. Hành vi này của B đã vi phạm pháp luật nào dưới đây?  
**A.** Phòng chống tội phạm. **B.** Kinh doanh trái phép.  
**C.** Tàng trữ động vật quý hiếm. **D.** Phòng chống mua bán.

**Câu 7.** Bạo lực trong gia đình thể hiện điều gì trong các ý dưới đây?  
**A.** Thiếu tình cảm. **B.** Thiếu kinh tế.  
**C.** Thiếu tập trung. **D.** Thiếu bình đẳng.

**Câu 8.** Ý nào sau đây không đúng?  
**A.** Quyền của công dân không tách rời nghĩa vụ của công dân.  
**B.** Công dân Việt Nam phải có nghĩa vụ Bảo vệ Tổ quốc.  
**C.** Quyền và nghĩa vụ công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần, địa vị xã hội.  
**D.** Khi công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ như nhau đều phải chịu trách nhiệm pháp lí khác nhau.

**Câu 9.** A và B cùng nhau hợp tác vận chuyển thuốc lá lậu qua biên giới. Khi bị bắt, công an đã tha tội cho B vì đây là bạn của mình, nhưng xử phạt A. Hành vi của công an  
**A.** hợp tình, hợp lý.  
**B.** vi phạm bình đẳng về quyền.  
**C.** vi phạm bình đẳng về nghĩa vụ.  
**D.** vi phạm bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây không nói về công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ?  
**A.** Công dân bình đẳng về quyền trong hợp đồng dân sự.  
**B.** Công dân bình đẳng về nghĩa vụ nộp thuế.  
**C.** Công dân bình đẳng về nghĩa vụ nộp tiền vào quỹ tiết kiệm giúp người nghèo.  
**D.** Công dân bình đẳng về quyền ứng cử.

**Câu 11.** Khoảng thời gian tồn tại quan hệ vợ chồng, tính từ ngày đăng kí kết hôn đến ngày chấm dứt hôn nhân là thời kì  
**A.** hôn nhân. **B.** hòa giải. **C.** li hôn. **D.** sau hôn nhân.

**Câu 12.** Chủ thể của quan hệ lao động là  
**A.** cá nhân và tổ chức.  
**B.** người lao động và người sử dụng lao động.  
**C.** người lao động và cơ quan, tổ chức.  
**D.** người lao động và Nhà nước.

**Câu 13.** Mọi công dân khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền kinh doanh là thể hiện công dân bình đẳng  
**A.** về quyền và nghĩa vụ. **B.** điều kiện kinh doanh.  
**C.** trong kinh tế. **D.** trong tự do lao động.

**Câu 14.** Anh A và chị B là vợ chồng. Anh A làm việc tại công ty X, tiền lương mỗi tháng là 6.000.000 đồng. Chị B buôn bán tạp hóa tại nhà, mỗi tháng thu lợi nhuận là 5.000.000 đồng. Vậy tổng thu nhập hằng tháng là 11.000.000 đồng là tài sản chung hay riêng của anh A và chị B?  
**A.** 6.000.000 đồng là tài sản riêng của anh A, 5.000.000 đồng là tài sản riêng của chị B.

**B.** 11.000.000 đồng là tài sản chung của anh A và chị B.  
**C.** 11.000.000 đồng được chia làm đôi mỗi người 5.500.000 đồng.  
**D.** 11.000.000 đồng sẽ là tài sản riêng của anh A.

**Câu 15.** Anh K làm công nhân trong một công ty Y. Trong lúc thực hiện công việc anh K đã gặp tai nạn và không còn khả năng lao động nữa. Công ty Y đã vi phạm  
**A.** bình đẳng giữa lao động nam và nữ trong lao động.  
**B.** an toàn trong lao động.  
**C.** quyền và nghĩa vụ được bảo đảm sức khỏe của người lao động.  
**D.** trách nhiệm bảo đảm quyền của người lao động.

**Câu 16.** Tại các cổng trường học và trên các vỉa hè, nhiều hàng quán được mở để phục vụ nhu cầu của học sinh và người dân. Hành vi này là hành vi  
**A.** vi phạm pháp luật.  
**B.** phù hợp với nhu cầu sinh hoạt hằng ngày.  
**C.** bình đẳng trong kinh doanh.  
**D.** đúng pháp luật và bình đẳng trong kinh doanh.

**Câu 17.** Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của mình và giữ gìn, khôi phục, phát huy những phong tục tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp. Điều này thể hiện các dân tộc đều bình đẳng về  
**A.** kinh tế. **B.** chính trị.

**C.** văn hóa, giáo dục. **D.** tự do tín ngưỡng.

**Câu 18.** Việc mọi người đi nghe giảng đạo tại nhà thờ hoặc chùa được coi là  
**A.** hoạt động tín ngưỡng. **B.** hoạt động tôn giáo.  
**C.** hoạt động mê tín dị đoan. **D.** hoạt động truyền giáo.

**Câu 19.** Quyền bất khả xâm phạm được ghi nhận tại điều 71 Hiến pháp 1992 là  
**A.** quyền tự do nhất. **B.** quyền tự do cơ bản nhất.  
**C.** quyền tự do quan trọng nhất. **D.** quyền tự do cần thiết nhất.

**Câu 20.** Xúc phạm người khác nơi đông người là hành vi xâm phạm quyền nào sau đây?  
**A.** Bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.  
**B.** Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.  
**C.** Được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm của công dân.  
**D.** Bất khả xâm phạn về chỗ ở của công dân.

**Câu 21.** Hành vi đánh người gây thương tích là vi phạm quyền gì?  
**A.** Bất khả xâm phạm về thân thể.  
**B.** Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.  
**C.** Được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm và danh dự.  
**D.** Bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 22.** Phải học tập tìm hiểu nội dung các quyền tự do cơ bản để phân biệt hành vi đúng pháp luật và hành vi vi phạm pháp luật là trách nhiệm của  
**A.** nhân dân. **B.** công dân.

**C.** nhà nước. **D.** lãnh đạo nhà nước.

**Câu 23.** B và T là bạn thân, học cùng lớp với nhau. Khi giữa hai người nảy sinh mâu thuẫn, T đã tung tin xấu, bịa đặt về B trên facebook. Nếu là bạn học cùng lớp của T và B, anh (chị) sẽ lựa chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?  
**A.** Coi như không biết vì đây là việc riêng của T.  
**B.** Khuyên T gỡ bỏ tin vì đã xâm phạm nhân phẩm, danh dự của người khác.  
**C.** Khuyên B nói xấu lại T trên facebook.  
**D.** Chia sẻ thông tin đó trên facebook.

**Câu 24.** Do nghi ngờ nhà bà B sản xuất hàng giả nên công an phường và dân quân tự ý phá cửa nhà bà B và vào khám nhà bà. Hành vi của công an phường và dân quân đã vi phạm quyền nào sau đây ?  
**A.** Bất khả xâm phạm về thân thể.  
**B.** Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự.  
**C.** Quyền tự do ngôn luận.  
**D.** Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 25.** Bình và Thuận là bạn trên mạng xã hội. Hai người nảy sinh mâu thuẫn. Họ hẹn gặp để đánh nhau. Nếu là bạn của Bình, anh (chị) sẽ khuyên Bình lựa chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp với quy định của pháp luật ?  
**A.** Chuẩn bị lực lượng để gặp Thuận và giải quyết.  
**B.** Báo công an, nhờ công an can thiệp, giải quyết.  
**C.** Lờ đi, coi như không biết.  
**D.** Khuyên Bình xin lỗi Thuận.

**Câu 26.** “Quyền … là quyền của công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào”.  
**A.** khiếu nại. **B.** bầu cử. **C.** tố cáo. **D.** góp ý.

**Câu 27.** Ở phạm vi cơ sở, chủ trương, chính sách pháp luật là  
**A.** những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện.  
**B.** những việc dân bàn và quyết định trực tiếp.  
**C.** những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.  
**D.** những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 28.** Nhân dân được thông tin đầy đủ về chính sách, pháp luật của Nhà nước là một nội dung thuộc  
**A.** ý nghĩa quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.  
**B.** nội dung quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.  
**C.** khái niệm quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.  
**D.** bình đẳng trong thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

**Câu 29.** Anh A đề nghị thủ trưởng cơ quan xem xét lại quyết định cho thôi việc của mình. Ta nói anh A đang thực hiện quyền gì?  
**A.** Quyền tố cáo. **B.** Quyền ứng cử.  
**C.** Quyền bãi nại. **D.** Quyền khiếu nại.

**Câu 30.** Công dân A tham gia góp ý vào dự thảo luật khi Nhà nước trưng cầu dân ý, ta gọi công dân A đã thực hiện quyền dân chủ nào?  
**A.** Quyền ứng cử.  
**B.** Quyền kiểm tra, giám sát.  
**C.** Quyền đóng góp ý kiến.  
**D.** Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội.

**Câu 31.** Chị A đến công ty sau khi nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật. Chị được giám đốc công ty thông báo: chị đã bị chấm dứt hợp đồng lao động. Để bảo vệ quyền lợi của mình, chị A nên  
**A.** tố cáo công ty vì đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.  
**B.** khiếu nại đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.  
**C.** buộc công ty bồi thường thiệt hại theo hợp đồng.  
**D.** buộc công ty xin lỗi.

**Câu 32.** Nội dung cơ bản của quyền học tập của công dân là  
**A.** mọi công dân đều được ưu tiên trong tuyển chọn vào các trường đại học, cao đẳng như nhau.  
**B.** mọi công dân đều bình đẳng về cơ hội học tập.  
**C.** mọi công dân đều phải đóng học phí.  
**D.** chỉ có học sinh dân tộc thiểu số mới được cộng điểm ưu tiên.

**Câu 33.** Quyền phát triển của công dân được thể hiện ở mấy nội dung?  
**A.** Một. **B.** Hai. **C.** Ba. **D.** Bốn.

**Câu 34.** Nhà nước thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục là để  
**A.** tạo điều kiện cho ai cũng được học hành.  
**B.** mọi công dân bình đẳng, nhưng phải có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.  
**C.** ưu tiên cho các dân tộc thiểu số.  
**D.** ưu tiên tìm tòi nhân tài, góp phần phụng sự đất nước.

**Câu 35.** Học các môn khối C để có điều kiện trở thành chiến sĩ công an là  
**A.** quyền học không hạn chế.  
**B.** quyền học bất cứ ngành nghề nào.  
**C.** quyền học thường xuyên, học suốt đời.  
**D.** quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 36.** Nội dung nào dưới đây thể hiện quyền sáng tạo của công dân?  
**A.** Chỉ nhà khoa học mới có quyền sáng tạo.  
**B.** Chỉ những người lao động trí óc mới có quyền sáng tạo.  
**C.** Mọi công dân đều có quyền sáng tạo.  
**D.** Chỉ những người đủ tuổi trưởng thành mới có quyền sáng tạo.

**Câu 37.** Hành vi nào dưới đây xâm phạm quyền của công dân trong hoạt động sáng tạo?  
**A.** Hướng dẫn học sinh Trung học nghiên cứu khoa học kĩ thuật.  
**B.** Phá hoại sản phẩm, công trình nghiên cứu khoa học của người khác.  
**C.** Thiết kế máy cắt cỏ thay thế phương tiện cắt cỏ thủ công.  
**D.** Đăng kí bản quyền đối với công trình nghiên cứu khoa học của mình.

**Câu 38.** Pháp luật quy định các mức thuế khác nhau đối với các doanh nghiệp, căn cứ vào  
**A.** uy tín của người đứng đầu doanh nghiệp.  
**B.** ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn kinh doanh.  
**C.** thời gian kinh doanh của doanh nghiệp.  
**D.** khả năng kinh doanh của doanh nghiệp.

**Câu 39.** Đâu không phải là nội dung của pháp luật về phát triển bền vững của xã hội?  
**A.** Phát triển kinh tế. **B.** Phát triển văn hóa.  
**C.** Bảo vệ môi trường. **D.** Phát triển nhà nước.

**Câu 40.** Ông B có giấy phép kinh doanh tạp hóa nhưng khi cơ quan thuế kiểm tra cửa hàng nhà ông đã lập biên bản xử phạt và tịch thu một số hàng hóa không có trong giấy phép đăng ký kinh doanh. Ông B cho rằng ông có giấy phép đăng ký kinh doanh và việc làm của cơ quan thuế là sai luật. Vậy hành vi của cơ quan thuế là  
**A.** sai luật. **B.** đúng luật.

**C.** lạm quyền. **D.** mưu lợi cá nhân.

**------- HẾT -------**

*(Lưu ý: - Học sinh không được sử dụng tài liệu*

*- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm)*

Họ và tên học sinh: ………………………………………Lớp: iS - ……………..

Giáo viên coi KT:1. ………………………………………………………………

2. ………………………………………………………………